

TÂY CÔN LĨNH

Tiêu chí : A1 & A3

Tỉnh: Hà Giang

Tình trạng bảo vệ: Không

Vĩ độ: 22°46'N

Kinh độ: 104°49'E

Diện tích: 40.344 ha

Độ cao: 100-2.616 m so với mặt biển

VCDH / PVCĐH:

Không

Cảnh quan ưu tiên:

Không

**Mô tả chung**

VCQT có trung tâm là núi Tây Côn Lĩnh cao 2.616m so với mặt biển và là đỉnh cao nhất của vùng đông bắc Việt Nam. Sườn phía bắc của dãy núi này nằm trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh I, còn sườn phía nam nằm trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Tây Côn Lĩnh II. Địa hình của VCQT là một vùng núi dốc. Các kiểu sinh cảnh tự nhiên tại VCQT bao gồm rừng thường xanh đất thấp, rừng thường xanh núi thấp và rừng thường xanh núi cao, tuy nhiên hầu hết diện tích ở các đai thấp đã bị phá để làm nương rẫy, và toàn bộ các diện tích rừng còn lại ở phía trên 1.200 m cũng đã bị xáo trộn mạnh^{1,2}.

Khu hệ chim: Những nét chính

VCQT Tây Côn Lĩnh có một khu hệ chim vùng núi phong phú, trong đó có một số lượng lớn các loài có vùng phân bố giới hạn trong đơn vị địa sinh học Rừng á nhiệt đới Trung Quốc - Himalaya. Tây Côn Lĩnh là một trong bốn VCQT duy nhất của Việt Nam được xác định có các quần thể của loài Trèo cây lưng đen *Sitta formosa*. Ngoài ra, trong chuyến khảo sát vào tháng 5/2000, đã thu được mẫu của một loài khướu mỏ cong, tạm thời được xác định là Khướu mỏ dài *Jabouilleia danjoui*. Đây là vị trí thu mẫu ở quá về phía bắc nhất của giống *Jabouilleia*, và vì vậy rất có thể đây là một taxon chưa được mô tả cho khoa học².

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Trèo cây lưng đen <i>Sitta formosa</i>	A1, A3	VU	3	Hai lần quan sát được có lẽ chỉ là cùng một đôi ở độ cao 1.500m vào tháng năm 2000 ² .
[Khướu mỏ dài <i>Jabouilleia danjoui</i>]	A1, A2	NT	17	Một mẫu, tạm thời xác định là loài này, được thu ở vùng rừng rậm tại độ cao 1.400m vào tháng 5/2000 ² .

Chú: [] = ghi nhận chưa kiểm chứng.

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do có 35 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng á nhiệt đới Trung Quốc - Himalaya (08). Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài [Hoàng đàn <i>Cupressus torulosa</i>] ^{3,4}	Tình trạng NT	Loài Pơ-mu <i>Fokienia hodginsii</i> ⁵	Tình trạng NT
---	------------------	--	------------------

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Có khoảng 11.600 dân thuộc các nhóm dân tộc Dao, Tày, H'mông, Hoa và Co Lao sống bên trong VCQT Tây Côn Lĩnh. Những diện tích rừng đáng kể đã bị phá lấy đất canh tác cả làm ruộng nước và nương rẫy. Các mối đe dọa chủ yếu khác đối với tính đa dạng sinh học của VCQT còn bao gồm săn bắn và khai thác lâm sản quá mức.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	• •
Cháy rừng	•
Săn bắn	• • •
Khai thác gỗ / củi	• •
Khai thác không bền vững LSPG	• •

Kết quả phỏng vấn người dân địa phương cho thấy các quần thể thú của khu vực đã suy giảm nghiêm trọng so với 30 trước đây. Do vậy, đến nay các loài chim cũng đang chịu sức ép săn bắn khá nặng nề. Một số nhóm đặc biệt dễ tổn thương với săn bắn như niệc, vẹt và gà lôi, có thể đã hoàn toàn biến mất khỏi VCQT².

Các hoạt động bảo tồn

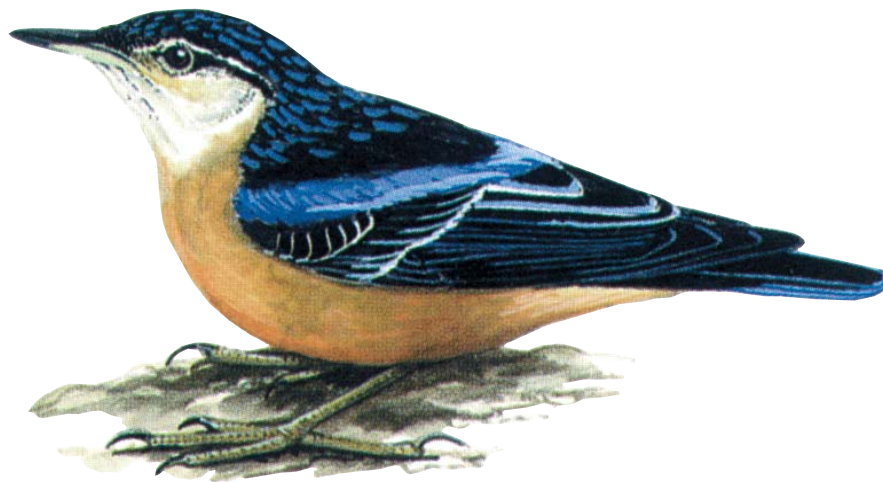
- Kế hoạch đầu tư cho Tây Côn Lĩnh I và Tây Côn Lĩnh II đã được xây dựng vào tháng 7/1994 trong đó đề xuất thành lập hai khu bảo tồn thiên nhiên riêng biệt¹. Sau khi kế hoạch đầu tư được Bộ Nông nghiệp, Phát triển Nông thôn và Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang phê chuẩn, hai ban quản lý độc lập cho hai khu đã được thành lập tháng 11/1994¹.

Kiến nghị

- Hai ban quản lý đã được thành lập theo quyết định của cấp tỉnh nên nhập lại và toàn bộ vùng Tây Côn Lĩnh cần được Chính phủ Việt Nam chính thức công nhận là một khu bảo tồn thiên nhiên.
- Cần tăng cường thực thi các quy chế quản lý khu bảo vệ đặc biệt là để kiểm soát việc phá rừng và khai thác gỗ trộm.
- Các chương trình lâm nghiệp xã hội của Nhà nước cần được mở rộng để tăng cường sự tham gia của các cộng đồng địa phương trong công tác bảo vệ rừng và cung cấp nguồn thu thay thế cho việc khai thác lâm sản.
- Cần thực hiện một chương trình lồng ghép các hoạt động chống săn bắn, bao gồm cả việc nâng cao nhận thức, kiểm soát việc buôn bán động vật hoang dã, và tuần tra với sự tham gia của cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

1. BirdLife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách thông tin về các khu bảo vệ hiện có và đề xuất tại Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
2. Vogel, C. J., Sweet, P. R., Le Manh Hung and Hurley, M. M. (submitted, Forktail) Ornithological records from Ha Giang province, Vietnam.
3. Anon. (1994a) [*Investment plan for Tay Con Linh I Nature Reserve*]. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute. (In Vietnamese.)
4. Anon. (1994b) [*Investment plan for Tay Con Linh II Nature Reserve*]. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute. (In Vietnamese.)
5. Nguyen Tien Hiep and Vidal, J. E (1996) *Flore du Cambodge du Laos et du Vietnam, vol. 28: Gymnospermae*. Paris: Museum National D'Histoire Naturelle. (In French.)



Trèo cây lưng đen *Sitta formosa*